

Số: **2161** /BHXH-CSXH

Hà Nội, ngày **14** tháng **7** năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện chế độ BHXH
theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;
- Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân.

Thực hiện Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam hướng dẫn BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là BHXH tỉnh), BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân thực hiện việc thu BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và giải quyết chế độ BHXH đối với người lao động thuộc đối tượng tinh giản biên chế quy định tại Điều 5, khoản 2 Điều 7, Điều 8, Điều 9, khoản 2 Điều 20 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP như sau:

1. Về thu BHXH, BHYT, BHTN

BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân căn cứ quy định hiện hành của BHXH Việt Nam về việc ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT để thực hiện thu BHXH, BHYT, BHTN:

1.1. Trường hợp người lao động thuộc đối tượng tinh giản biên chế quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP: Tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN (nếu thuộc đối tượng tham gia BHTN) là tiền lương hiện hưởng của tháng được tính đóng BHXH trước khi đi học nghề, tối đa là 06 tháng.

1.2. Trường hợp người lao động thuộc đối tượng tinh giản biên chế quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP dẫn chiếu quy định tại Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ:

- Trường hợp được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử thì tiền lương tháng làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN (nếu thuộc đối tượng tham gia BHTN) bao gồm mức phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử.

- Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm hoặc nhiệm kỳ bầu cử còn dưới 6 tháng thì tiền lương tháng làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN (nếu thuộc đối tượng tham gia BHTN) bao gồm mức phụ cấp chức vụ được bảo lưu trong thời hạn 6 tháng.

2. Giải quyết chế độ hưu trí

Việc giải quyết chế độ hưu trí thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

2.1. Người lao động thuộc đối tượng giải quyết hưởng lương hưu do tinh giản biên chế thì tuổi xác định đủ điều kiện thực hiện tinh giản biên chế được căn cứ tuổi nghỉ hưu tương ứng với tháng, năm sinh được quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ.

Ví dụ 1: Nữ sinh tháng 02/1974, có đủ 15 năm làm việc ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành bao gồm cả thời gian làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên trước ngày 01/01/2021 thì thời điểm hưởng lương hưu khi đủ 51 tuổi 8 tháng là tháng 11/2025 (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP). Vậy tuổi để thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP làm căn cứ tính nghỉ hưu trước tuổi là từ đủ 46 tuổi 8 tháng đến đủ 49 tuổi 8 tháng.

Ví dụ 2: Nam sinh tháng 12/1965 làm việc trong điều kiện bình thường thì thời điểm hưởng lương hưu khi đủ 61 tuổi 9 tháng là tháng 10/2027 (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP). Vậy tuổi để thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP làm căn cứ tính nghỉ hưu trước tuổi là từ đủ 56 tuổi 9 tháng đến đủ 59 tuổi 9 tháng.

2.2. Lý lịch đảng viên (hồ sơ gốc) đối với đảng viên hoặc hồ sơ của người lao động là cơ sở để xác định ngày, tháng sinh theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP làm căn cứ giải quyết chế độ BHXH.

2.3. Thời điểm hưởng lương hưu của người lao động là thời điểm đủ điều kiện được ghi trong quyết định nghỉ việc của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức.

2.4. Hồ sơ giải quyết hưởng lương hưu bao gồm:

- Sổ BHXH;
- Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí cần thể hiện nội dung người lao động được nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

2.5. Bổ sung vào phần căn cứ trong Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng (mẫu số 07A-HSB) dòng: “Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ”, đồng thời thay cụm từ “Hưu trí” tại góc trên bên phải quyết định bằng cụm từ “HUU TRÍ - NĐ29”.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân

Đề thực hiện tốt chế độ BHXH đối với người lao động theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH

Công an nhân dân căn cứ quy định của pháp luật về BHXH, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP và hướng dẫn về nghiệp vụ của BHXH Việt Nam để thực hiện, đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương để đóng đủ BHXH, BHYT, BHTN và lập hồ sơ giải quyết chế độ, chính sách đối với người lao động kịp thời, đúng quy định; trường hợp hồ sơ chưa đủ căn cứ giải quyết thì đề nghị cung cấp bổ sung để giải quyết theo quy định.

3.2. Ban Thực hiện chính sách BHXH


Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện văn bản này.

3.3. Trung tâm Công nghệ thông tin


Căn cứ quy định của chính sách và hướng dẫn tại văn bản này, điều chỉnh bổ sung các phần mềm nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu tại văn bản này để thực hiện chính sách đối với người lao động quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP; triển khai và hướng dẫn thực hiện phần mềm nghiệp vụ đến BHXH tỉnh.

3.4. Các đơn vị khác thuộc BHXH Việt Nam

Hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về BHXH Việt Nam để nghiên cứu hướng dẫn. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng HDQL BHXH (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, CSXH. 

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BHXH



Đỗ Ngọc Thọ